

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Tri Tôn năm 2025

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, Nhân dân theo tinh thần của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả, mô hình hòa giải điển hình.

- Tiếp tục tạo sự chuyển biến đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, bảo đảm tăng cường tiếp cận pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ chủ trương, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Đảng và Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nhiệm vụ chính trị và điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; thực hiện có hiệu quả các Đề án lớn về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng phổ biến,

giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù; nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong nhà trường.

- Thực hiện tốt Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy hiệu quả vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng và các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới với các tiêu chí xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Rà soát, kiện toàn, nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Rà soát, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp, phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp các xã, thị trấn
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

- Nội dung: Hiến pháp năm 2013; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Bình đẳng giới năm 2006. Các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trong năm 2024, 2025; các văn bản pháp luật quan trọng khác có liên quan đến hoạt động của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân cấp các xã, thị trấn
- Thời gian thực hiện: Hằng quý.

2. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 có hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, hướng dẫn các Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân cấp các xã, thị trấn thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm; đặc biệt trong 02 tháng cao điểm là tháng 10 và tháng 11 năm 2025.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, tổ chức và Nhân dân trên địa bàn

3.1. Phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường

- Nội dung: Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Luật Thanh niên năm 2020; Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012; Luật An ninh mạng năm 2018; Luật Giáo dục năm 2019; Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019; Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) năm 2020; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024; Pháp luật về dân sự.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo; Huyện đoàn; Các Trường THPT

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp; Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân cấp các xã, thị trấn

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho công chức, viên chức thực hiện công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Nội dung: Công ước của Liên Hiệp quốc về chống tham nhũng; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Luật Thanh tra năm 2022; Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; Pháp luật về tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

- Cơ quan thực hiện: Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù

a) Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

- Nội dung: Pháp luật về quyền dân sự và chính trị của công dân; Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016; Luật Biên giới quốc gia năm 2003; Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020; Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Các chính sách pháp luật về đất đai, tài nguyên khoáng sản, nước và biến đổi khí hậu và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân cấp các xã, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động, người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp; Tiểu thương tại các Chợ, Hộ kinh doanh nhỏ lẻ

- Nội dung: Bộ luật Lao động năm 2019; Luật Thương mại năm 2005; Luật Hóa chất năm 2007; Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012; Luật Việc làm năm 2013; Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; Luật Cạnh tranh năm 2018; Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019; Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023; Luật Giá năm 2023; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024; Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2024); Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

- Cơ quan thực hiện: Công an huyện; Liên đoàn Lao động huyện; Phòng Kinh tế - hạ tầng; Bảo hiểm xã hội huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Phổ biến, giáo dục pháp luật cho nạn nhân bạo lực gia đình

- Nội dung: Bộ luật Dân sự năm 2015; Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Luật Trẻ em năm 2016; Luật Giáo dục năm 2019; Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật Bình đẳng giới năm 2006; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022; các văn bản pháp luật khác.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân cấp các xã, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật

- Nội dung: Luật Người khuyết tật năm 2010 và các quy định khác của pháp luật liên quan đến quyền của người khuyết tật; chế độ, chính sách của Nhà nước, trách nhiệm của Nhà nước và xã hội trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ người khuyết tật và các quy định khác của pháp luật liên quan đến người khuyết tật.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc

- Nội dung: Hiến pháp năm 2013 (các quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân); Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Luật Đặc xá năm 2018; Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Thi hành án hình sự năm 2019; pháp luật về phòng, chống ma túy và các tệ nạn xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Công an huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo

- Nội dung: Hiến pháp năm 2013 (các quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân); Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Cơ quan thực hiện: Công an huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.4. Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài năm 2025

- Nội dung: Phối hợp tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn theo Công văn số 749/BNG-UBNV-PCTTra ngày 07/3/2022 của Bộ Ngoại giao về việc thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Phòng, ban, ngành huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn được giao nhiệm vụ theo Kế hoạch số 372/KH-UBND.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.5. Phát động và tham gia các cuộc thi, hội thi

- Nội dung: Ban hành các văn bản để phát động và tham gia các cuộc thi, hội thi theo yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị gắn với ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Phòng, ban, ngành huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua các cơ quan truyền thông và các hình thức phù hợp khác

- Nội dung: Tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND-UBND huyện; Phòng Văn hóa – Thông tin; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật theo quy định tại Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ

- Nội dung: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tập trung thực hiện kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 10/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn huyện Tri Tôn

- Nội dung: Tích cực triển khai công tác truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được giao, bám sát thực tiễn, trọng tâm là các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tác động trực tiếp đến quyền lợi ích người dân, doanh nghiệp do mỗi cơ quan được phân công chủ trì soạn thảo.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số gắn với Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”

- Nội dung: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tổ chức vận hành có hiệu quả các Cổng thông tin điện tử, phát huy vai trò của mạng xã hội, các phương tiện truyền thông, báo chí, các thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở... tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, Ban, Ngành, Đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn của Sở Tư pháp.

9. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013, các văn bản hướng dẫn thi hành và Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp; Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham gia.

c) Bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham gia phối hợp.

10. Công tác xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Nội dung: Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Mời Ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham gia phối hợp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

11. Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và xét thi đua, khen thưởng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở các cơ quan, đơn vị

a) Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

c) Trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng về phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định khen thưởng

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ; UBND các xã, thị trấn

III. TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN VỀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Nội dung, cơ sở thực hiện

Văn bản của Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở do Thủ tướng Chính phủ ban hành (*phụ lục kèm theo*).

2. Cơ quan thực hiện

a) Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được phân công phụ trách Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch hoặc phối hợp thực hiện trên địa bàn.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giải pháp thực hiện

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện

Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ kế hoạch này ban hành theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho phù hợp với ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức, cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Khuyến khích các Phòng, Ban, ngành phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp... trên địa bàn Huyện tổ chức Hội thi, Cuộc thi tìm hiểu pháp luật bằng nhiều hình thức phù hợp.

c) Thực hiện xã hội hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật

Tùy tình hình thực tế, nếu có đủ điều kiện, cơ quan chủ trì công tác phổ biến giáo dục pháp luật huy động nguồn nhân lực, sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức, nhất là các tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật, trợ giúp viên pháp lý... tham gia công tác PBGDPL.

2. Phân công thực hiện

a) Phòng Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL

Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch; nhận, nhân bản và cấp phát tài liệu PBGDPL; tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ PBGDPL cho lực lượng cán bộ làm công tác PBGDPL; dự trù kinh phí cho hoạt động PBGDPL của Hội đồng phối hợp PBGDPL; tổng hợp báo cáo, định kỳ về công tác phổ biến giáo dục pháp luật theo quy định; đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL; tìm kiếm, triển khai nhân rộng các mô hình hình PBGDPL hiệu quả.

b) Phòng Văn hóa – Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thanh

Tiếp tục phát huy hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên mạng lưới thông tin và truyền thông; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL thông qua các hoạt động biểu diễn nghệ thuật, văn nghệ quần chúng, xây dựng panô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền cổ động trực quan; gắn công tác PBGDPL với công tác xây dựng nông thôn mới, xóm, ấp, gia đình văn hóa; nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật.

c) Phòng Tài chính – Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên cơ sở lồng ghép các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

- Tăng cường phối hợp Phòng Tư pháp trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở theo quy định pháp luật.
- Hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL trong cộng đồng dân cư và các hội viên.

đ) Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện

- Chủ động xây dựng Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025.
- Triển khai các nội dung được phân công phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.

e) Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2025 bằng nhiều biện pháp thiết thực, phù hợp đặc thù từng địa phương; bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.
- Kịp thời kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở; nâng cao hiệu quả xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hoá ở cơ sở trong hoạt động PBGDPL; tham dự tập huấn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho các hoà giải viên; kiểm tra, thông tin báo cáo, thi đua khen thưởng trong công tác PBGDPL.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Định kỳ 6 tháng, 01 năm các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch này báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện thông qua Phòng Tư pháp (Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10/6; Báo cáo năm gửi trước ngày 15/11) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Phòng Tư pháp có trách nhiệm giúp Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện và Sở Tư pháp.

4. Kinh phí

a) Kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL Huyện được bố trí trong dự toán chi năm 2025 của Phòng Tư pháp. Giao Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm sử dụng và thanh toán, quyết toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Kinh phí thực hiện Kế hoạch đối với các mục thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn được bố trí trong dự toán chi thường

xuyên được giao hằng năm của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn lồng ghép với các nguồn kinh phí hợp pháp khác và theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước.

5. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh hay vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Phòng Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, Đoàn thể huyện;
- Phòng Tư pháp;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP.HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, Vũ.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Minh Giang

**PHỤ LỤC CÁC ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH VỀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC
PHÁP LUẬT, HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**

(Kèm theo Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn)

STT	Tên Đề án	Cơ quan chủ trì thực hiện
1	Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”	Phòng Tư pháp
2	Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (Đề án 977)	Phòng Tư pháp
3	Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 ban hành Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước phòng, chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn	Phòng Tư pháp
4	Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030”	Phòng Tư pháp
5	Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”	Phòng Tư pháp
6	Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 ban hành Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021-2027”	Công an huyện
7	Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 ban hành Quyết định 1371/QĐ-TTg năm 2021 phê duyệt Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”	Ban Chỉ huy Quân sự huyện
8	Quyết định số 140/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 ban hành Đề án tuyên truyền, phổ biến Luật Dân quân tự vệ	Ban Chỉ huy Quân sự huyện
9	Quyết định số 1637/QĐ-TTg ngày 27/11/2018 ban hành Đề án tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Quốc phòng	Đồn Biên phòng Vĩnh Gia và Lạc Quới
10	Quyết định số 1260/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 ban hành Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027”	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội

11	Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 ban hành Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027”	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện
12	Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 30/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát huy vai trò của Hội Luật gia các cấp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2024 - 2030”	Hội Luật gia huyện
13	Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/04/2015 ban hành Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”	Phòng Dân tộc
14	Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/2/2019 ban hành Đề án “Hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo”	Phòng Văn hóa-thông tin
15	Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 ban hành Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”	Phòng Văn hóa-thông tin
16	Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam	Phòng Văn hóa-thông tin
17	Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 ban hành Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội	Bảo hiểm xã hội
18	Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 ban hành Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021 - 2025”	Phòng Văn hóa-thông tin
19	Quyết định số 1317/QĐ-TTg ngày 28/8/2020 ban hành Đề án Tuyên truyền về An toàn giao thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, giai đoạn 2020 - 2025	Phòng Văn hóa-thông tin
20	Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 ban hành Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030”	Phòng Giáo dục và Đào tạo
21	Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 ban hành Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” do Thủ tướng Chính phủ ban hành	Phòng Giáo dục và Đào tạo
22	Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 ban hành Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin	Phòng Văn hóa-thông tin
23	Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 ban hành Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội